

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 31/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 03 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị T – sinh năm 1986

Nơi cư trú: Tổ dân phố G, thị trấn G, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Trần Mạnh N – Sinh năm 1985

Nơi cư trú: Tổ dân phố G, thị trấn G, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 52, 54, 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 04 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 04 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị T và anh Trần Mạnh N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về hôn nhân: Chị Bùi Thị T và anh Trần Mạnh N thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Chị T và anh N thống nhất, giao con chung tên Trần Hoài T1, sinh ngày 25/12/2007 cho chị Bùi Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Giao con chung Trần Phương N1, sinh ngày 06/12/2014 cho anh Trần Mạnh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị T, anh N có quyền đi lại thăm non con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, chị T, anh N có quyền thay đổi người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Các đương sự nhất trí thỏa thuận chị Bùi Thị T chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004851 ngày 06/3/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả lại chị Bùi Thị T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phú Lương,
- Cục THADS huyện Phú Lương,
- TAND tỉnh Thái Nguyên,
- Các đương sự;
- UBND xã, TT,
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Lý